

TÔN GIÁO VÀ DÂN TỘC

ĐÔI NÉT VỀ CÁC TỔ CHỨC GIÁO HỘI CƠ SỞ CỦA TÔN GIÁO VÀ CÔNG TÁC TÔN GIÁO CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ Ở THỪA THIÊN - HUẾ

DƯƠNG VIỆT HỒNG^(*)

Tổ chức giáo hội cơ sở (Niệm Phật đường đối với Phật giáo, Giáo xứ đối với Công giáo), xét trên phương diện tôn giáo, là đơn vị hạt nhân - nền tảng của giáo hội, là nơi quy tụ tín đồ, chức sắc cùng tham gia sinh hoạt tôn giáo trong một cộng đồng dân cư nhất định. Xét trên bình diện xã hội, tổ chức giáo hội cơ sở là một bộ phận gắn liền với các thành phần dân cư, giai tầng xã hội trong cộng đồng thôn xóm, khối phố và chịu sự quản lý trực tiếp của chính quyền cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn).

Trong tình hình hiện nay, hoạt động của tổ chức giáo hội cơ sở vô cùng sôi động và phức tạp; công tác tôn giáo của chính quyền cấp cơ sở cũng đang đặt ra nhiều vấn đề cần quan tâm.

Trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày khái quát về thực trạng các tổ chức giáo hội cơ sở và công tác tôn giáo của chính quyền cấp cơ sở ở Thừa Thiên - Huế. Và cũng xuất phát từ đặc điểm tình hình tôn giáo ở Thừa Thiên - Huế, chúng tôi chỉ đề cập đến tổ chức giáo hội cơ sở của Phật giáo và Công giáo.

I. KHÁI QUÁT VỀ THỰC TRẠNG CÁC TỔ CHỨC GIÁO HỘI CƠ SỞ CỦA TÔN GIÁO Ở THỪA THIÊN - HUẾ

Thừa Thiên - Huế có 150 xã, phường, thị trấn. Tổ chức giáo hội cơ sở có 358 đơn vị; trong đó Phật giáo: 312 (Niệm Phật đường), Công giáo: 46 (Giáo xứ).

Tổ chức giáo hội cơ sở Phật giáo hiện diện hầu hết ở các xã, phường, thị trấn; trong đó có khoảng 65 xã, phường có nhiều Niệm Phật đường (3-5 Niệm Phật đường). Riêng đạo Công giáo, số lượng tổ chức giáo hội cơ sở chỉ tập trung ở 75 xã, phường trong toàn tỉnh. Tuy nhiên, tín đồ đạo Công giáo cư trú theo từng giáo họ có hầu hết ở các xã, phường.

Có khoảng 2/3 trong tổng số xã, phường của toàn tỉnh vừa có Niệm Phật đường, vừa có Giáo xứ. Ở đó quy tụ đầy đủ các thành phần và yếu tố tôn giáo: tín đồ (Phật tử, giáo dân), chức sắc (Tăng Ni, Linh mục), chức việc (Ban Hộ tự, Hội đồng Giáo xứ), cơ sở thờ tự (chùa, nhà thờ), các hội đoàn (Hội đoàn Công giáo, Gia đình Phật tử).

Riêng hai huyện miền núi (Nam Đông, A Lưới) chưa có giáo hội cơ sở. Hiện nay, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh và Tòa Tổng Giám mục Huế đang tích cực đẩy mạnh việc thành lập giáo hội cơ sở ở hai huyện miền núi (xin thành lập Ban

*. ThS., Ban Tôn giáo tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Đại diện Phật giáo huyện, Ban Hộ tự, Ban Hành giáo ở một số xã).

Trong những năm gần đây, cùng với sự chuyển biến nhanh chóng của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, tình hình tôn giáo ở cơ sở cũng có nhiều chuyển biến, các hoạt động tôn giáo diễn ra sôi động và phức tạp.

Nơi diễn ra các hoạt động tôn giáo ở cơ sở, có thể phân thành hai đơn vị: sinh hoạt của tín đồ tại tư gia (thể nhân tôn giáo), sinh hoạt của tín đồ có sự hướng dẫn của chức sắc diễn ra ở cơ sở của giáo hội (pháp nhân tôn giáo).

Hiện nay, các hoạt động tôn giáo tại tư gia diễn ra phong phú. Tín đồ không chỉ đơn thuần đọc kinh, cầu nguyện mà còn tổ chức nhiều hoạt động có đông người tham gia với sự chủ trì của tu sĩ như “trao đàn, chẩn tế, cầu siêu, cầu an, thuyết linh” (Phật giáo); mời linh mục đến làm phép xức dầu khi trong nhà có người bị bệnh nặng, người chết (Công giáo).

Xét trên phương diện tín ngưỡng, tôn giáo, những sinh hoạt tôn giáo tại tư gia (nghỉ thức thờ phụng, thực hành lễ nghi tôn giáo) đã thật sự lắng sâu trong tâm thức của mỗi người, chan hoà vào từng động thái hằng ngày của họ trong gia đình, góp phần giữ gìn truyền thống dân tộc trên lĩnh vực phong tục, tập quán, nếp sống, thể ứng xử của người dân Thừa Thiên - Huế.

Tín đồ tôn giáo là những người có đức tin tôn giáo thuần thành (có Quy y Tam bảo đối với Phật giáo, có Rửa tội đối với Công giáo) buộc phải tuân thủ và thực hành những lễ luật, lễ nghi tôn giáo tại cơ sở thờ tự.

Trong đường hướng phát triển đạo hiện nay, các tôn giáo chú trọng công tác truyền đạo ở giáo hội cơ sở (Niệm Phật

đường, Nhà thờ) bằng nhiều hình thức như tổ chức quy y, thuyết giảng giáo lí, truyền giới Bát Quan trai cho tín đồ, thăm viếng, phúng điếu, cầu siêu cho đạo hữu khi quá vãng (Phật giáo); làm phép Bí tích, giảng dạy giáo lí cho giáo dân (Công giáo); tổ chức lễ cho tín đồ nhân các ngày Phật Đản, Vu Lan, Thành đạo, các ngày sóc vọng, vía đàn (Phật giáo), các sinh hoạt theo từng ngày, từng mùa (mùa vọng, mùa giáng sinh, mùa thường niên, mùa chay, mùa Phục sinh) theo lịch phụng vụ Công giáo. Đối với giáo hội cơ sở, Công giáo còn có các hoạt động như lễ kỉ niệm thành lập giáo xứ, lễ khánh thành nhà thờ, nhà nguyện, lễ mừng thọ linh mục, tổ chức văn nghệ, rước kiệu, dâng hoa trong các dịp lễ trọng. Những hoạt động này có quy mô tổ chức lớn về nội dung lẫn hình thức, tập hợp nhiều chức sắc (giáo sĩ, tu sĩ) và tín đồ các nơi đến dự.

Nhìn chung, các hoạt động trên thuần tuý tôn giáo, diễn ra trong khuôn khổ của pháp luật quy định. Tuy nhiên, có một số hoạt động diễn biến phức tạp, tác động không nhỏ đến đời sống xã hội, tiềm ẩn những yếu tố làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Đó là những hoạt động vốn là bình thường như: sửa chữa, xây dựng cơ sở thờ tự; nhưng đôi khi lại dẫn đến khiếu kiện, tranh chấp đòi lại đất đai, cơ sở cũ; từ thiện xã hội; hội đoàn.

Các tổ chức tôn giáo thường xuyên tranh thủ được sự tài trợ (tiền, hàng) của các cá nhân, tổ chức ở nước ngoài nên đã đẩy nhanh tốc độ xây dựng. Hầu hết các cơ sở thờ tự (chùa, nhà thờ, tháp chuông, tượng...) được sửa chữa, coi mới, hoặc làm lại khang trang. Có nhiều cơ sở thờ tự bị sụp đổ do chiến tranh nay cũng được xây dựng, phục hồi lại. Có nhiều công trình

xây dựng mới phát triển dùng làm cơ sở thờ tự, hoặc sử dụng vào các hoạt động từ thiện xã hội.

Việc xây dựng, phát triển cơ sở vật chất của giáo hội cơ sở tất yếu nảy sinh những vấn đề phức tạp: xây dựng trái phép (không xin phép, vừa xin vừa làm, xin ít làm nhiều); mua bán, chuyển nhượng đất trái phép; chuyển đổi mục đích sử dụng trái phép thông qua các hình thức hiến, nhượng, “cải gia vi tự”.

Cùng với việc xây dựng, mở mang cơ sở vật chất, các chức sắc tôn giáo đặc biệt quan tâm đến tài sản (nhà cửa, đất đai, ruộng vườn) nguyên là của giáo hội. Do đó, vấn đề nổi cộm hiện nay là các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện, đòi lại cơ sở cũ. Nội dung khiếu kiện có thể phân thành nhiều loại: khiếu kiện đòi lại cơ sở vật chất mà sau năm 1975 giáo hội đã hiến cho Nhà nước, khiếu kiện đòi lại đất đai (đất nông nghiệp) mà sau năm 1975 đã bị điều chỉnh bởi chính sách đất đai của chế độ mới, khiếu kiện đòi lại cơ sở vật chất mà tổ chức tôn giáo cho cơ quan Nhà nước mượn có thời hạn, khiếu kiện trong việc đền bù giải toả, khiếu kiện tranh chấp đất đai giữa tổ chức tôn giáo với cá nhân.

Mỗi vụ việc khiếu kiện có tính chất, mức độ khác nhau. Có những vụ việc diễn biến phức tạp, thời gian giải quyết kéo dài từ hai đến ba năm. Lợi dụng việc khiếu kiện, một số chức sắc tôn giáo cực đoan tìm cách kích động, lôi cuốn, tập hợp tín đồ tham gia vào những hoạt động chính trị xã hội đồng thời tán phát tài liệu trên mạng Internet xuyên tạc, vu cáo Đảng và Nhà nước ta đàn áp tôn giáo.

Bên cạnh các hoạt động trên, hoạt động hội đoàn và từ thiện xã hội cũng là những vấn đề cần quan tâm khi đề cập đến giáo hội cơ sở.

Hội đoàn là con đẻ của giáo hội, tồn tại và phát triển cùng với giáo hội. ở mỗi Niệm Phật đường có một đơn vị Gia đình Phật tử. Thành phần sinh hoạt Gia đình Phật tử có Huynh trưởng (những người được đào tạo cơ bản về Phật học và chuyên môn), đoàn sinh (tập hợp nam nữ Phật tử trong độ tuổi thanh thiếu niên). Sinh hoạt Gia đình Phật tử diễn ra thường xuyên tại Niệm Phật đường với nhiều loại hình hoạt động phong phú, có tác dụng tích cực trong việc truyền đạo, phát triển tín đồ. Ở mỗi giáo xứ, có từ 20-23 hội đoàn. Hội đoàn Công giáo tập hợp tín đồ ở mọi lứa tuổi, các tầng lớp xã hội, giới tính, nghề nghiệp. Nội dung hoạt động hội đoàn có nhiều loại: hội đoàn phục vụ lễ nghi tôn giáo, hội đoàn hoạt động từ thiện xã hội, hội đoàn tập hợp quần chúng.

Hội đoàn là hình thức sinh hoạt tôn giáo mang tính chất quần chúng và là nhu cầu của bộ phận quần chúng có đạo. Tuy nhiên, khi hội đoàn các tôn giáo phát triển mạnh, tập hợp đông đảo lực lượng quần chúng thì sẽ làm hạn chế sự phát triển lực lượng quần chúng trong các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội.

Các hoạt động từ thiện xã hội ở giáo hội cơ sở cũng diễn ra sôi động với nhiều hoạt động đa dạng như trợ cấp khó khăn, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, lập “hũ gạo tình thương”, xây dựng quỹ khuyến học, cấp học bổng cho học sinh nghèo khó, học giỏi, xây dựng tủ sách, mua sắm máy vi tính, mở lớp dạy vi tính, ngoại ngữ. Giáo hội cơ sở còn kết hợp với chính quyền địa phương sửa sang đường sá, bê tông hoá đường liên thôn, liên xóm, xây dựng trường học, trạm xá, cầu cống, các công trình điện, nước, cấp sinh hoạt phí cho giáo viên.

Những hoạt động nói trên của giáo hội cơ sở ở một mức độ nhất định đã góp phần tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương và có tác động tích cực trong đời sống tinh thần xã hội. Tuy nhiên, mục đích chính của các hoạt động đó là nhằm truyền đạo, phát triển tín đồ trong quần chúng nhân dân.

Tóm lại, tổ chức giáo hội cơ sở là đơn vị hạt nhân, nền tảng của giáo hội. Thừa Thiên - Huế có số lượng lớn các tổ chức giáo hội cơ sở, đặc biệt là Phật giáo. Các hoạt động tôn giáo ở giáo hội cơ sở diễn ra sôi động và phức tạp. Tổ chức giáo hội cơ sở, về mặt tôn giáo, chịu sự quản lý của giáo hội trung ương; về mặt xã hội, chịu sự quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở. Do đó, khi thực hiện công tác tôn giáo ở địa phương, chúng ta phải đặt nó trong mối quan hệ giữa giáo hội cơ sở và chính quyền cơ sở.

II. VỀ CÔNG TÁC TÔN GIÁO CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ Ở THỪA THIÊN - HUẾ

Từ thực tiễn tình hình tôn giáo ở địa phương, vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo; quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta; cấp uỷ, chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở đã thực hiện đồng bộ một loạt các giải pháp trong công tác tôn giáo của chính quyền cấp cơ sở.

Chúng tôi xin nêu lên những giải pháp mà chính quyền cơ sở ở Thừa Thiên - Huế đã thực hiện trong thời gian qua về công tác tôn giáo:

1. Tuyên truyền chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước đối với tín đồ

Dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền, các đoàn thể ở cơ sở chú trọng công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước cho hội viên, đoàn viên là tín đồ tôn giáo.

Hình thức tuyên truyền phong phú và đa dạng phù hợp với phương thức vận động đối với từng đối tượng (thanh niên, phụ nữ, nông dân) là tín đồ tôn giáo như lồng ghép qua các chương trình sinh hoạt câu lạc bộ Đội viên, nhóm, các hoạt động vui chơi giải trí của Đoàn viên thanh niên; sinh hoạt tổ, chi hội Phụ nữ, toạ đàm gặp mặt đại biểu tiêu biểu trong phong trào sản xuất kinh doanh giỏi.

Đối với những vụ việc phức tạp, chính quyền cơ sở tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: qua hệ thống phát thanh loa, đài; họp dân theo cụm dân cư.

2. Vận động quần chúng thông qua việc phát động các phong trào cách mạng ở địa phương

Các đoàn thể đã tích cực xây dựng phong trào hội đoàn, chăm lo lợi ích của đoàn viên, hội viên là tín đồ tôn giáo bằng những việc làm cụ thể như sau:

+ Khuyến khích các đường hướng hành đạo như: “Kính Chúa yêu nước”, “Sống tốt đời đẹp đạo”, “Sống Phúc Âm giữa lòng Dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”, “Đạo pháp - Dân tộc và Chủ nghĩa Xã hội”.

+ Tổ chức học tập nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá. Kết hợp khai thác những yếu tố tích cực của đạo đức tôn giáo, xây dựng cộng đồng tôn giáo thành những vùng dân cư mẫu mực, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu không phù hợp với tập quán của địa phương.

+ Vận động đồng bào có đạo lao động, tăng gia sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự thôn xóm, hợp lực với chính quyền xây dựng cơ sở hạ tầng: điện, đường, trường, trạm.

+ Quan tâm giúp đỡ tín đồ các tôn giáo vay vốn để làm kinh tế gia đình, hướng

dẫn chuyển giao kĩ thuật trong nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; xoá đói giảm nghèo, giúp cho con em đồng bào có đạo đến trường học.

3. Phát triển lực lượng cách mạng trong quần chúng tôn giáo

Thông qua các phong trào cách mạng, các đoàn thể đã phát hiện những nhân tố tích cực trong quần chúng tín đồ, giúp đỡ họ thành những thành viên của Mặt trận, hội viên, đoàn viên của các đoàn thể, bồi dưỡng kết nạp Đảng, bầu giữ các chức danh chủ chốt của hệ thống chính trị ở cơ sở (HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Dân phòng, Tổ an ninh, Tổ dân phố, Thôn trưởng).

4. Vận động chức sắc các tôn giáo tham gia các hoạt động xã hội và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

+ Tổ chức tuyên truyền chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước trong các chức sắc tôn giáo thông qua các hình thức như tổ chức gặp mặt, tọa đàm, động viên, chúc mừng, tặng quà cho Ban Hộ tự, linh mục quản xứ nhân các ngày lễ trọng của tôn giáo (Phật Đản, Noel).

+ Hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các chức sắc tôn giáo đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của giáo hội như sửa chữa, xây dựng cơ sở thờ tự, in ấn kinh sách, hoạt động từ thiện xã hội, biểu diễn văn nghệ, cắm trại, các hoạt động có quy mô tổ chức lớn về nội dung lẫn hình thức (khánh thành chùa, nhà thờ, kỉ niệm ngày thành lập giáo xứ).

+ Đối với những vụ việc tôn giáo phức tạp, chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở tăng cường tiếp xúc với các chức sắc tôn giáo theo phương châm "gần gũi - hiểu biết - đối thoại - cảm hoá - đấu tranh sai trái", đồng thời tăng cường tiếp cận với

các chức sắc tiến bộ; vận động họ đồng tình ủng hộ những việc làm đúng đắn của chính quyền địa phương, bất hợp tác, cô lập những đối tượng cực đoan. Đối với những chức sắc tôn giáo vi phạm pháp luật, hướng dẫn dư luận quần chúng kiên quyết đấu tranh, tạo sự đồng tình của quần chúng trong việc xử lí những người vi phạm pháp luật.

+ Vận động các chức sắc tôn giáo động viên, giáo dục tín đồ thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước thông qua các buổi giảng dạy giáo lí ở nhà thờ.

5. Tập trung đầu tư các dự án phát triển kinh tế xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và làm thay đổi sâu sắc tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nói chung, đồng bào theo đạo nói riêng.

6. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công tác tôn giáo cho đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở (Bí thư, Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQ, Trưởng Công an, Trưởng các đoàn thể).

Có thể nói, trong xu thế phát triển của các tôn giáo hiện nay, sự kết hợp đồng bộ một loạt các giải pháp trong công tác tôn giáo ở cơ sở như đã trình bày ở trên đã có tác dụng và mang lại hiệu quả nhất định ở Thừa Thiên - Huế.

Tình hình hoạt động tôn giáo ở cơ sở (xã, phường) diễn ra bình thường, không xảy ra điểm nóng tôn giáo. Đồng bào có đạo trong các cộng đồng tôn giáo thật sự yên tâm, phấn khởi tin tưởng vào đường lối, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, gắn bó hài hoà trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hăng hái tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương, chấp

hành mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, công tác tôn giáo của chính quyền cơ sở ở Thừa Thiên - Huế vẫn còn bộc lộ nhiều mặt yếu kém:

+ Chính quyền cơ sở chỉ mới nắm được “bề nổi” chứ chưa đi sâu nắm tình hình, nhận định tình hình một cách toàn diện, có chiều sâu về các hoạt động của tổ chức giáo hội cơ sở (hoạt động tôn giáo, hội đoàn, từ thiện xã hội).

+ Còn buông lỏng công tác quản lý đối với lĩnh vực xây dựng công trình tôn giáo. Trong thực tế, có tình trạng các tôn giáo “vừa xin vừa làm”, “xin ít làm nhiều”, nhưng chính quyền cơ sở vẫn không nắm được hoặc nắm được nhưng làm lơ, đến khi công trình xây gần hoàn chỉnh mới báo cáo cấp trên. Khi đó việc xử lý đặt vào sự đã rồi. Nhiều nơi còn vi phạm Nghị định 26 như cấp đất trái phép, cho chuyển nhượng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng trái phép.

+ Công tác nắm bắt tình hình vụ việc liên quan tới tôn giáo còn chậm, việc xử lý ban đầu đối với các vụ khiếu kiện, tranh chấp ở cơ sở tôn giáo còn lúng túng, tạo nhiều kẽ hở cho kẻ xấu xuyên tạc chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước.

+ Công tác quản lý tổ chức bộ máy, khuôn dấu, nhân sự Ban Hộ tự, Hội đồng Giáo xứ còn lỏng lẻo. Nhiều nơi, việc bầu nhân sự, thay đổi khuôn dấu Hội đồng Giáo xứ, việc phân chia, tách xứ, nâng giáo họ lên thành giáo xứ không thông qua chính quyền cơ sở.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC TÔN GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ thực trạng các tổ chức giáo hội cơ sở và công tác tôn giáo của chính quyền cơ sở trong thời gian qua, chúng tôi xin nêu lên một số kiến nghị sau đây:

+ Trong bộ máy của chính quyền xã, phường cần bố trí một cán bộ chuyên trách công tác tôn giáo. Đội ngũ cán bộ này nhất thiết phải qua một lớp đào tạo cơ bản về công tác tôn giáo.

+ Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đoàn thể ở cơ sở (Mặt trận, Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh) về công tác tôn giáo.

+ Nhà nước cần phân cấp rõ ràng công tác tôn giáo cho chính quyền cơ sở. Cần có những quy định hướng dẫn cụ thể đối với các hoạt động của giáo hội cơ sở: sửa chữa, xây dựng cơ sở thờ tự, các sinh hoạt tôn giáo bình thường và bất thường, hội đoàn, từ thiện xã hội, tổ chức bộ máy, nhân sự Ban Hộ tự, Hội đồng Giáo xứ, việc chia tách, thành lập giáo xứ.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác phát triển Đảng trong đồng bào có đạo theo chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

+ Tập trung xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh và toàn diện, bao gồm: xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội, các lực lượng nông cốt trên địa bàn dân cư.

Làm tốt những việc trên đây sẽ góp phần đưa chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo vào cuộc sống ở cơ sở, làm cho đồng bào có đạo và chức sắc các tôn giáo ngày càng tin tưởng vào chính sách đại đoàn kết dân tộc do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo./.